

Số: /UBND-TTr
V/v báo cáo kết quả công tác
tiếp công dân, giải quyết
khiếu nại, tố cáo năm 2022.

Triệu Sơn, ngày tháng 7 năm 2022

Kính gửi: Thanh tra tỉnh Thanh Hoá.

Thực hiện Công văn số 10422/UBND-TD, ngày 18/7/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá về việc báo cáo kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2022 (Thời kỳ báo cáo từ ngày 01/8/2021 đến ngày 31/7/2022). UBND huyện Triệu Sơn báo cáo như sau:

I. TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Tình hình khiếu nại, tố cáo

Thời gian qua, trên địa bàn huyện đã và đang tiếp tục triển khai thực hiện nhiều dự án đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở hạ tầng, cụm công nghiệp, khu tái định cư và các công trình trọng điểm góp phần quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Việc thực hiện dự án, thu hồi đất, bồi thường giải phóng mặt bằng và việc thực hiện công tác quản lý nhà nước về đất đai, cấp Giấy CNQSD đất, giải quyết các chính sách xã hội... liên quan đến quyền lợi của công dân nên đã phát sinh khiếu kiện, diễn biến phức tạp, đơn của công dân đã xử lý nhưng công dân có đơn không chấp nhận kết quả giải quyết, công dân gửi đơn đến nhiều cấp, nhiều ngành, nhiều cơ quan, đơn vị nhằm gây sức ép lên chính quyền địa phương, cơ quan thẩm quyền giải quyết.

Tại các buổi tiếp công dân định kỳ của Bí thư Huyện ủy và Lãnh đạo UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan tập trung giải quyết dứt điểm, kịp thời. Thông qua việc tiếp công dân đã giải thích, giải đáp chính sách pháp luật, hướng dẫn công dân chấp hành các quyết định, kết luận giải quyết khiếu nại, tố cáo và thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật; chỉ đạo, xử lý, giải quyết kịp thời theo thẩm quyền, đúng quy định, góp phần ổn định tình hình cơ sở, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và phát triển kinh tế xã hội.

2. Nguyên nhân của tình hình khiếu nại, tố cáo

Công tác quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực còn nhiều tồn tại, yếu kém, nhất là công tác quản lý và sử dụng đất đai, tài nguyên, môi trường, quản lý đầu tư xây dựng cơ bản, chính sách xã hội....

Ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận nhân dân còn hạn chế, nên có những yêu cầu, đòi hỏi không đúng hoặc vượt quá quy định của pháp luật, có

phản ứng tiêu cực, cố chấp, không chấp hành nội quy, quy định; không chấp nhận kết quả giải quyết, tiếp tục khiếu kiện nhiều lần, vượt cấp.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO

1. Công tác tiếp công dân

Lãnh đạo UBND huyện, Ban Tiếp công dân cấp huyện, các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn đã thực hiện nghiêm túc chế độ tiếp công dân định kỳ, đột xuất, thường xuyên theo quy định của Luật Tiếp công dân, các văn bản chỉ đạo của tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, thủ trưởng cơ quan, đơn vị trong việc tiếp, đối thoại với công dân, lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của người dân để kịp thời giải quyết đúng chính sách, pháp luật những khiếu nại, tố cáo phản ánh, kiến nghị của công dân.

a) Kết quả tiếp công dân

Trong kỳ báo cáo, lãnh đạo huyện, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn tiếp thường xuyên, định kỳ và đột xuất có 215 lượt (tăng 7,5%), 239 người (giảm 11,5%), 215 vụ việc (tăng 6%) so với cùng kỳ năm 2021; đoàn đông người có 04¹ đoàn, 24 người, 04 vụ việc;

b) Phân loại đơn qua tiếp công dân:

+ Phân loại theo nội dung:

- Số đơn khiếu nại: 0 đơn;
- Số đơn tố cáo: 01 đơn;
- Số đơn phản ánh, kiến nghị: 214 đơn.

+ Phân loại theo thẩm quyền giải quyết:

- Thuộc thẩm quyền giải quyết: 199 đơn/199 vụ việc;
- Không thuộc thẩm quyền giải quyết: 16 đơn/16 vụ việc.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn

a) Tổng số đơn trong kỳ tiếp nhận: 256 đơn.

- Số đơn đã xử lý/ Tổng số đơn tiếp nhận: 256/256 đơn;
- Số đơn, số vụ việc, đủ điều kiện xử lý: 237 đơn/237 vụ việc.

b) Phân loại, xử lý đơn

- Phân loại theo nội dung:

- + Số đơn, số vụ việc khiếu nại: 05 đơn/05 vụ việc;
- + Số đơn, số vụ việc tố cáo: 08 đơn/08 vụ việc;

¹ 04 đoàn đông người tại các xã, thị trấn: Thị trấn Triệu Sơn, xã Đồng Lợi, xã Minh Sơn, xã Dân Quyền.

- + Số đơn, số vụ việc kiến nghị, phản ánh: 224 đơn/224 vụ việc;
- Phân loại theo tình trạng giải quyết
- + Số đơn, số vụ việc đã giải quyết: 226 đơn/226 vụ việc;
- + Số đơn, số vụ việc đang giải quyết: 11 đơn /11 vụ việc;
- + Số đơn, số vụ việc chưa giải quyết: 0 đơn/0 vụ việc.

c) Kết quả xử lý đơn

-Số đơn, số vụ việc thuộc thẩm quyền: 232 đơn/232 vụ việc (trong đó: đơn khiếu nại: 05 đơn/05 vụ việc; đơn tố cáo: 06 đơn/06 vụ việc; đơn kiến nghị, phản ánh: 221 đơn/221 vụ việc. ;

- Số đơn, số vụ việc không thuộc thẩm quyền: 05 đơn/05 vụ việc.

(Biểu số 01/XLD, 02/XLD, 03/XLD, 04/XLD)

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền

Tổng số đơn, số vụ việc đã giải quyết: 226/232 tổng số đơn, số vụ việc phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết đạt: 97,4%.

a) Kết quả giải quyết khiếu nại

- Tổng số đơn, số vụ việc đã giải quyết: 4²/5 tổng số đơn, số vụ việc phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết đạt: 80%;

- Kết quả giải quyết khiếu nại lần đầu đối với 4 đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền giải quyết có 01 khiếu nại đúng, 01 khiếu nại sai, 02 có đúng có sai. Không có giải quyết khiếu nại lần 2. Nội dung đơn khiếu nại chủ yếu phát sinh từ lĩnh vực đất đai, tranh chấp giữa các hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất...

(Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ)

b) Kết quả giải quyết tố cáo

- Tổng số đơn, số vụ việc đã giải quyết: 06/06 tổng số đơn, số vụ việc phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết đạt 100%;

- Kết quả giải quyết vụ việc: Tố cáo sai 05 đơn; tố cáo đúng một phần 1 đơn;

- Tổng số 06 đơn, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết là tố cáo lần đầu, tố cáo tiếp, việc chấp hành thời hạn giải quyết tố cáo đúng thời hạn giải quyết;

² (1) Đơn của ông Lê Hữu Tinh, thôn Nhật Quả Nam xã Thọ Dân có đơn đề nghị UBND huyện Triệu Sơn giải quyết việc tranh chấp quyền sử dụng đối với thửa đất số 231, tờ bản đồ số 13, bản đồ địa chính xã Thọ Dân lập năm 2011 với hộ gia đình ông Lê Hữu Ủy, thôn Nhật Quả, xã Thọ Dân, huyện Triệu Sơn (2) Đơn của ông Phan Đình Bằng, thôn Ngọc Đà xã Thọ Dân, (3) Đơn của ông Lê Huy Lược, thôn Thoi, xã Bình Sơn khiếu nại UBND xã Bình Sơn xác nhận nguồn gốc sử dụng thửa đất số 220, tờ bản đồ số 226, bản đồ lâm nghiệp (327) xã Bình Sơn lập năm 1995 có nguồn gốc sử dụng đất sau ngày 18/12/1980; (4) đơn của bà Trịnh Thị Huệ, Thị trấn Triệu Sơn khiếu nại UBND huyện Triệu Sơn cấp đổi Giấy CNQSD đất số BV 249305 tại Quyết định số 1618/QĐ-UBND ngày 08/6/2015 cho bà Trịnh Thị Huệ không đúng diện tích, kích thước và hình thể thửa đất.

- Kết quả thực hiện kết luận nội dung tố cáo: 06 kết luận phải thực hiện, số kết luận đã thực hiện xong: 06 kết luận; số người đã bị xử lý trách nhiệm: Không.

(03/KQGQ, 04/KQGQ)

c) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh (nếu có)

Tổng số vụ việc/nội dung kiến nghị, phản ánh số vụ việc/nội dung đã giải quyết 216/224 tổng số vụ việc, nội dung kiến nghị phản ánh, đạt tỉ lệ: 96,4%. Nội dung phản ánh, kiến nghị chủ yếu liên quan đất công tác quản lý nhà nước về đất đai, việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, chế độ chính sách, người có công....

4. Bảo vệ người tố cáo

Trong kỳ báo cáo không có trường hợp người tố cáo, thân nhân của người tố cáo phải áp dụng biện pháp bảo vệ tính mạng, sức khỏe, tài sản, danh dự, nhân phẩm.

5. Công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo

a) Sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Sự chỉ đạo, lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền từ huyện đến cơ sở; công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật cho cán bộ và nhân dân được quan tâm; ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo, giao nhiệm vụ cho Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn đã làm tốt việc tiếp nhận, phân loại để xem xét, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân đảm bảo thời gian, đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền quy định; kịp thời thông tin và báo cáo kết quả giải quyết về UBND huyện để nắm bắt tình hình và định hướng chỉ đạo giải quyết theo đúng quy định pháp luật.

b) Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế, ban hành văn bản chỉ đạo điều hành và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật

- Số văn bản ban hành mới, sửa đổi bổ sung, hủy bỏ: Không

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo được 182 hội nghị cho 35.176 lượt người gồm cán bộ chủ chốt cấp huyện; cán bộ xã, thôn, xóm và nhân dân trên địa bàn huyện (Cấp huyện 42 hội nghị cho 5.200 lượt người; cấp xã, thị trấn 140 hội nghị cho 27.976 người).

c) Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm (tổng số cuộc, tổng số đơn vị được thanh tra, kiểm tra, số đơn vị có vi phạm), kiến nghị xử lý trách nhiệm (hành chính, chuyển cơ quan điều tra); đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra, quyết định xử lý: Tổng số kết luận thực hiện, kết quả thực hiện (số tổ chức, cá nhân đã xử lý hành chính, khởi tố): Không.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm

UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương quan tâm triển khai thực hiện nghiêm túc công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; xác định là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên; Lãnh đạo UBND huyện đã chỉ đạo tăng cường tiếp và đối thoại với công dân, nâng cao chất lượng giải quyết khiếu nại, tố cáo; nghiêm túc thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật, quyết định xử lý tố cáo. Về cơ bản, việc giải quyết khiếu nại, tố cáo ở các đơn vị được thực hiện đúng trình tự, thủ tục, đảm bảo khách quan, chính xác, bảo vệ quyền lợi chính đáng của công dân. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đã có chuyển biến tích cực, chất lượng giải quyết các vụ việc ở cơ sở được nâng lên. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc cán bộ, công chức, đảng viên thực hiện nhiệm vụ tiếp dân và xử lý đơn thư chấp hành tốt nội quy, quy chế, công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo và phòng chống tham nhũng. Đồng thời, cũng kịp thời phát hiện, kiến nghị xử lý một số sai phạm liên quan đến công tác quản lý đất đai, giải phóng mặt bằng... bảo vệ quyền lợi ích chính đáng của người dân, góp phần ổn định tình hình và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Thông qua tuyên truyền vận động và giải thích pháp luật nhiều công dân đã hiểu và tự giác chấp hành các quy định, có trường hợp rút đơn khiếu nại, tố cáo. UBND huyện luôn quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, định kỳ tổ chức hội nghị rà soát đơn thư, chỉ đạo giải quyết dứt điểm các vụ việc phát sinh. Đối với các vụ việc phức tạp, gặp vướng mắc trong quá trình giải quyết, UBND huyện chủ động báo cáo xin ý kiến của các sở ngành của tỉnh, giải quyết thấu tình đạt lý, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của công dân.

2. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác tiếp công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo vẫn còn một số tồn tại, hạn chế và khó khăn vướng mắc đó là:

Ở một số địa phương chưa thực hiện tốt việc tiếp công dân định kỳ của người đứng đầu theo quy định của Luật Tiếp công dân; công tác tuyên truyền pháp luật về khiếu nại, tố cáo...; công tác hòa giải ở cơ sở chưa phát huy hiệu quả.

Số đơn thư liên quan đến đất đai, bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng có chiều hướng gia tăng.

Năng lực một bộ phận cán bộ, công chức tham mưu lĩnh vực tiếp dân, giải quyết đơn thư còn hạn chế dẫn đến chậm trễ trong thực hiện nhiệm vụ hoặc thiếu chủ động trong công việc, làm ảnh hưởng đến chất lượng, thời hạn giải quyết vụ việc.

3. Nguyên nhân

Nội dung khiếu nại, tố cáo chủ yếu liên quan đến đất đai, đây là vấn đề nhạy cảm và thường do tồn tại từ thời kỳ trước. Việc xác định nguồn gốc sử dụng đất, diện tích đất liên quan đến nhiều cá nhân, đơn vị nên việc xác minh, giải quyết gặp nhiều khó khăn. Cơ chế, chính sách pháp luật còn có bất cập, chưa phù hợp tình hình thực tế, nhất là trong lĩnh vực đất đai, bồi thường giải

phóng mặt bằng. Công tác quản lý nhà nước, việc thanh, kiểm tra chưa kịp thời, nhất là đối với một số lĩnh vực hay phát sinh khiếu kiện như đất đai, giải phóng mặt bằng, môi trường...

Ở một số địa phương công tác lãnh, chỉ đạo về tiếp dân, giải quyết đơn thư chưa quan tâm đúng mức; cán bộ, công chức mới được kiện toàn, chưa được tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ do vậy thực hiện công tác tham mưu giải quyết khiếu nại, tố cáo còn chưa hiệu quả.

IV. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Thời gian tới, trên địa bàn huyện tiếp tục triển khai các dự án đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, hạ tầng, chỉnh trang đô thị, mở rộng và thành lập các cụm công nghiệp mới, khu tái định cư và một số dự án đấu giá đất tại các xã, thị trấn. Các dự án này ảnh hưởng tới số lượng tương đối lớn các hộ dân, ở nhiều xã, thị trấn. Những vấn đề nóng gần đây như vấn đề môi trường, giá đất tăng cao trong thời gian vừa qua. Do đó tình hình khiếu kiện liên quan đến quản lý đất đai, đền bù, giải phóng mặt bằng, tái định cư, môi trường sẽ gia tăng.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TRONG KỲ TIẾP THEO

1. Thường xuyên tuyên truyền sâu rộng chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước nói chung, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Tiếp công dân, Luật Đất đai và chính sách đền bù, hỗ trợ giải phóng mặt bằng nói riêng để mọi người hiểu thực hiện, đồng thời phát huy sức mạnh của các tổ chức chính trị, chính trị xã hội trong công tác tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện các chủ trương đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Duy trì, tổ chức thực hiện việc tiếp công dân, giải quyết đơn thư đúng quy định của Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Tiếp công dân và các văn bản hướng dẫn của cấp trên nhất là Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của công dân.

Chấn chỉnh những tồn tại, yếu kém, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, chất lượng đội ngũ cán bộ nhất là trong việc tham mưu ban hành quyết định hành chính và thực thi công vụ ở những lĩnh vực dễ xảy ra khiếu kiện cũng như chất lượng đội ngũ cán bộ phụ trách công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo, đề nghị của công dân, đảm bảo sự phối hợp giữa các ngành, các cấp không để phát sinh điểm nóng, xử lý kịp thời các tình huống khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp phát sinh.

3. Thường xuyên thực hiện rà soát đơn thư khiếu nại, tố cáo, đề nghị, nắm chắc tình hình đơn phát sinh, tăng cường công tác đối thoại, hòa giải, chủ động giải quyết kịp thời, đảm bảo đúng trình tự, thủ tục, chính sách pháp luật đặc biệt chú trọng công tác đối thoại, hòa giải tại cơ sở, hạn chế đơn khiếu tố vượt cấp, đơn thư tồn đọng kéo dài. Phấn đấu đạt mục tiêu giải quyết từ 85 - 95% đơn thư thuộc thẩm quyền.

4. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra đột xuất, định kỳ theo kế hoạch nhằm hướng dẫn, đôn đốc cơ sở thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư phát sinh, làm tốt công tác lưu trữ hồ sơ vụ việc và thực hiện nghiêm túc các quyết định, kết luận giải quyết khiếu nại, tố cáo; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan đơn vị thực hiện cập nhật thông tin vào phần mềm cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại tố cáo; tập trung thanh tra, kiểm tra trên các lĩnh vực nhạy cảm như: quản lý đất đai, tài chính ngân sách, xây dựng cơ bản, giải phóng mặt bằng, khoáng sản, môi trường... đối với các đơn vị, xã, thị trấn trên địa bàn huyện nhằm phòng ngừa, hạn chế những hành vi tham nhũng xảy ra.

5. Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo về việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân về Tỉnh uỷ, UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh và Huyện uỷ - HĐND huyện để chỉ đạo giải quyết kịp thời đúng chính sách pháp luật.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Không.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2022 (Thời kỳ báo cáo từ ngày 01/8/2021 đến ngày 31/7/2022), Ủy ban nhân dân huyện trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Thanh tra tỉnh (để báo cáo);
- Lưu: VT, TTr.

CHỦ TỊCH

Vũ Đức Kính